

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG - LÂM BẮC GIANG
HỘI ĐỒNG THI CẤP CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
NGÀY THI: 18/7/2020

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm		Kết quả	Ghi chú
							Trắc nghiệm	Thực hành		
1	CNTT01	Đỗ Thị An	26/01/1994	Bắc Giang	Nữ	Kinh	8,2	7,5	Đạt	
2	CNTT02	Hoàng Thị Vân Anh	14/11/1973	Bắc Giang	Nữ	Kinh	8,5	8,5	Đạt	
3	CNTT03	Nguyễn Quốc Anh	24/12/1991	Bắc Giang	Nam	Kinh	7,7	6,5	Đạt	
4	CNTT04	Phan Thị Hải Anh	05/03/1999	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,5	7,5	Đạt	
5	CNTT05	Trần Thị Ngọc Anh	09/02/1997	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	8,0	6,5	Đạt	
6	CNTT06	Phạm Thị Chiến	19/06/1976	Hà Nội	Nữ	Kinh	7,0	7,0	Đạt	
7	CNTT07	Vũ Xuân Chiến	03/10/1984	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,0	6,5	Đạt	
8	CNTT08	Lê Thị Chính	07/05/1986	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,0	6,5	Đạt	
9	CNTT09	Nguyễn Văn Dũng	05/09/1984	Bắc Ninh	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
10	CNTT10	Dương Ngọc Duyệt	20/01/1980	Bắc Ninh	Nam	Kinh	8,5	8,0	Đạt	
11	CNTT11	Nguyễn Thị Đào	03/09/1980	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,5	7,5	Đạt	
12	CNTT12	Nguyễn Thị Thúy Hà	03/09/1987	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
13	CNTT13	Nguyễn Thị Hiền	03/11/1984	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,5	7,0	Đạt	
14	CNTT14	Vũ Đình Huy	01/08/1987	Bắc Ninh	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
15	CNTT15	Nguyễn Thị Hồng Hương	05/10/1981	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,2	6,5	Đạt	
16	CNTT16	Trần Thị Lan	10/09/1987	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,5	7,5	Đạt	
17	CNTT17	Nguyễn Doãn Long	10/10/1980	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,2	7,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm		Kết quả	Ghi chú
								Trắc nghiệm	Thực hành		
18	CNTT18	Nguyễn Thị	Mai	22/06/1992	Hà Nội	Nữ	Kinh	7,2	7,0	Đạt	
19	CNTT19	Ngô Thị	Minh	30/12/1984	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,7	6,5	Đạt	
20	CNTT20	Nguyễn Thị	Minh	04/09/1988	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	8,0	7,0	Đạt	
21	CNTT21	Dương Thị	Ngà	19/10/1984	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
22	CNTT22	Lê Duy	Nhất	20/06/1982	Bắc Ninh	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
23	CNTT23	Đoàn Thị	Nhung	11/09/1989	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,5	6,0	Đạt	
24	CNTT24	Nguyễn Thị	Nhung	10/03/1992	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,0	6,5	Đạt	
25	CNTT25	Nguyễn Thị Kim	Oanh	15/12/1980	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	7,2	6,0	Đạt	
26	CNTT26	Nguyễn Thế	Phúc	22/01/1990	Bắc Ninh	Nam	Kinh	8,0	7,0	Đạt	
27	CNTT27	Ngô Thế	Son	22/04/1987	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,7	7,5	Đạt	
28	CNTT28	Nguyễn Công	Son	25/07/1979	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,2	7,5	Đạt	
29	CNTT29	Nguyễn Công	Thành	09/09/1985	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,7	6,0	Đạt	
30	CNTT30	Nguyễn Như	Thành	01/06/1991	Bắc Ninh	Nam	Kinh	8,0	7,5	Đạt	
31	CNTT31	Ngô Văn	Thao	20/11/1971	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,5	6,0	Đạt	
32	CNTT32	Phạm Văn	Thắng	27/11/1974	Bắc Ninh	Nam	Kinh	8,0	7,0	Đạt	
33	CNTT33	Nguyễn Văn	Thích	06/03/1980	Bắc Ninh	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
34	CNTT34	Nguyễn Ngọc	Thịnh	30/06/1976	Bắc Ninh	Nam	Kinh	8,2	8,5	Đạt	
35	CNTT35	Trương Văn	Thọ	01/05/1968	Bắc Ninh	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
36	CNTT36	Nguyễn Thị	Thu	02/06/1979	Hải Dương	Nữ	Kinh	7,0	7,5	Đạt	
37	CNTT37	Ngô Thị Thu	Thủy	03/08/1983	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
38	CNTT38	Nguyễn Thanh	Thủy	06/09/1977	Bắc Giang	Nữ	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
39	CNTT39	Nguyễn Đức	Thương	26/12/1987	Bắc Ninh	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm		Kết quả	Ghi chú
								Trắc nghiệm	Thực hành		
40	CNTT40	Vũ Xuân	Toàn	18/09/1971	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,2	6,5	Đạt	
41	CNTT41	Vũ Phạm Điệp	Trà	02/05/1978	Tuyên Quang	Nam	Kinh	8,5	8,5	Đạt	
42	CNTT42	Nguyễn Thị Huyền	Trang	01/11/1990	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	8,5	6,5	Đạt	
43	CNTT43	Nguyễn Đăng	Trọng	05/10/1975	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,5	6,5	Đạt	
44	CNTT44	Trần Thanh	Tuấn	19/12/1984	Bắc Ninh	Nam	Kinh	7,7	6,0	Đạt	
45	CNTT45	Lý Thị	Yến	10/12/1991	Bắc Giang	Nữ	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
46	CNTT46	Nguyễn Công	Bằng	13/05/1964	Bắc Giang	Nam	Kinh	6,7	6,0	Đạt	
47	CNTT47	Hoàng Văn	Bình	02/03/1981	Bắc Giang	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
48	CNTT48	Lương Văn	Bình	07/09/1978	Bắc Giang	Nam	Kinh	6,7	6,0	Đạt	
49	CNTT49	Nguyễn Thị	Bình	30/05/1977	Bắc Giang	Nữ	Kinh	7,2	6,0	Đạt	
50	CNTT50	Đàm Thị	Cần	26/06/1993	Bắc Giang	Nữ	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
51	CNTT51	Trần Hữu	Chiến	12/06/1987	Bắc Giang	Nam	Kinh	6,5	6,5	Đạt	
52	CNTT52	Ngô Thị	Chính	08/12/1975	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,5	6,0	Đạt	
53	CNTT53	Cao Văn	Chung	16/01/1981	Bắc Giang	Nam	Kinh	8,2	6,5	Đạt	
54	CNTT54	Lê Thành	Chung	18/09/1979	Bắc Giang	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
55	CNTT55	Dương Thị	Dinh	10/04/1991	Bắc Giang	Nữ	Kinh	7,0	7,5	Đạt	
56	CNTT56	Đỗ Kim	Dung	28/03/1975	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,7	7,0	Đạt	
57	CNTT57	Phạm Trọng	Dương	08/07/1993	Bắc Giang	Nam	Sán Dìu	7,2	8,5	Đạt	
58	CNTT58	Nguyễn Thị	Đinh	10/05/1975	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	6,5	6,5	Đạt	
59	CNTT59	Nguyễn Thị Vân	Hà	24/06/1987	Bắc Giang	Nữ	Kinh	8,0	8,5	Đạt	
60	CNTT60	Phùng Thị Thu	Hà	23/01/1995	Bắc Giang	Nữ	Nùng	7,2	6,0	Đạt	
61	CNTT61	Đinh Viết	Hải	01/08/1991	Bắc Giang	Nam	Kinh	7,2	6,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm		Kết quả	Ghi chú
								Trắc nghiệm	Thực hành		
62	CNTT62	Lưu Thị	Huệ	05/12/1981	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,7	7,0	Đạt	
63	CNTT63	Trần Thị	Huyền	07/08/1989	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,7	7,5	Đạt	
64	CNTT64	Đỗ Thị Thanh	Huyền	11/03/1983	Bắc Giang	Nữ	Kinh	8,2	6,5	Đạt	
65	CNTT65	Trần Thị	Hưng	02/07/1977	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,5	6,0	Đạt	
66	CNTT66	Nguyễn Thị	Hương	01/08/1993	Bắc Giang	Nữ	Kinh	7,0	6,0	Đạt	
67	CNTT67	Nguyễn Thị	Hường	12/10/1994	Bắc Giang	Nữ	Kinh	7,2	6,0	Đạt	
68	CNTT68	Thân Thị	Hường	10/10/1983	Bắc Giang	Nữ	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
69	CNTT69	Bùi Thị	Lan	28/12/1994	Hòa Bình	Nữ	Mường	7,0	7,0	Đạt	
70	CNTT70	Nguyễn Đức	Mạnh	06/08/1982	Bắc Giang	Nam	Kinh	8,5	8,5	Đạt	
71	CNTT71	Nguyễn Thị	Mến	13/10/1993	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,7	6,0	Đạt	
72	CNTT72	Nguyễn Thị	Nền	21/10/1993	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,5	6,5	Đạt	
73	CNTT73	Dương Thị	Ngọc	24/04/1993	Bắc Giang	Nữ	Kinh	7,0	7,0	Đạt	
74	CNTT74	Đặng Thị	Nhung	19/09/1992	Bắc Giang	Nữ	Kinh	8,0	6,0	Đạt	
75	CNTT75	Ngô Thị	Non	22/10/1976	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,5	7,5	Đạt	
76	CNTT76	Nguyễn Thị	Oanh	03/01/1980	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,7	7,0	Đạt	
77	CNTT77	Nguyễn Như	Quỳnh	14/10/1990	Bắc Giang	Nữ	Kinh	7,7	7,5	Đạt	
78	CNTT78	Hoàng Văn	Tân	23/03/1991	Bắc Giang	Nam	Kinh	8,2	6,5	Đạt	
79	CNTT79	Nguyễn Văn	Thái	10/03/1984	Bắc Giang	Nam	Kinh	7,0	6,0	Đạt	
80	CNTT80	Nguyễn Văn	Thắng	14/07/1987	Bắc Giang	Nam	Kinh	7,0	8,5	Đạt	
81	CNTT81	Vũ Mạnh	Thế	06/07/1972	Bắc Giang	Nam	Kinh	7,5	6,5	Đạt	
82	CNTT82	Đào Thị Xuân	Thu	14/08/1975	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,7	7,5	Đạt	
83	CNTT83	Ngô Hoài	Thu	28/11/1996	Bắc Giang	Nữ	Kinh	6,7	6,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm		Kết quả	Ghi chú
								Trắc nghiệm	Thực hành		
84	CNTT84	Ngô Thị Thanh	Thủy	14/07/1984	Bắc Giang	Nữ	Kinh	7,2	6,5	Đạt	
85	CNTT85	Đỗ Văn	Tĩnh	01/09/1983	Bắc Giang	Nam	Kinh	7,0	6,5	Đạt	
86	CNTT86	Nguyễn Văn	Trung	20/05/1978	Bắc Giang	Nam	Kinh	7,7	6,5	Đạt	
87	CNTT87	Đỗ Anh	Tuấn	05/12/1992	Bắc Giang	Nam	Kinh	-	-	-	Bỏ thi
88	CNTT88	Vì Thị	Vân	29/01/1995	Bắc Giang	Nữ	Kinh	7,0	7,0	Đạt	
89	CNTT89	Vũ Văn	Việt	20/05/1987	Bắc Giang	Nam	Kinh	7,0	6,0	Đạt	
90	CNTT90	Nguyễn Viết	Xuân	20/06/1983	Bắc Giang	Nam	Kinh	8,0	6,0	Đạt	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 90

Số thí sinh bỏ thi: 16

Số thí sinh dự thi: 74

Số thí sinh đạt yêu cầu: 74

Số thí sinh không đạt yêu cầu: 0

Bắc Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2020

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

(Đã ký)

ThS. Nguyễn Ngọc Quang